

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HOÁ HÀ NỘI
KHOA VĂN HOÁ DÂN TỘC THIỂU SỐ

-----o0o-----



**NẠN BUÔN BÁN PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM
NGƯỜI H'MÔNG Ở SI MA CAI, LÀO CAI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP CỬ NHÂN VĂN HÓA
CHUYÊN NGÀNH VĂN HÓA DÂN TỘC THIỂU SỐ

SINH VIÊN THỰC HIỆN: PHAN THỊ PHƯƠNG
GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN: PGS.TS. ĐINH THỊ VÂN CHI

HÀ NỘI, 2011

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành khoá luận tốt nghiệp này, em đã nhận được sự giúp đỡ chân tình của nhân dân huyện Si Ma Cai, các cơ quan ban ngành trong huyện như: Phòng Văn hoá, Công an, Hội liên hiệp Phụ nữ, Đoàn biên phòng, phòng Thống kê, Ban dân vận, phòng Lao động Thương binh Xã hội, Trung Tâm Văn hoá, Đài truyền thanh - Truyền hình..., UBND xã Sín Chéng, xã Mản Thẩn, Xã Nàn Sán, xã Sán Chải, xã Thào Chư Phìn..., các thầy cô giáo Khoa Văn hóa Dân tộc và bạn Giảng A Vư lớp VHDT13C, đặc biệt là PGS. TS Đinh Thị Vân Chi. Nhân đây em xin gửi tới tất cả lời cảm ơn chân thành nhất.

Vì khả năng có hạn, chắc chắn khoá luận sẽ còn nhiều hạn chế, em mong nhận được những ý kiến đóng góp quý báu.

Xin trân trọng cảm ơn!

Lào Cai, tháng 5 năm 2011.

MỤC LỤC

1. Lí do chọn đề tài	6
2. Lịch sử nghiên cứu đề tài	8
3. Mục đích nghiên cứu	10
4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu	10
5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	11
6. Nội dung nghiên cứu	11
Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ NẠN BUÔN BÁN PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM Ở VIỆT NAM	12
1.1 Nhận thức chung về buôn bán phụ nữ và trẻ em	12
<i>1.1.1. Sơ lược hoạt động buôn bán người trên thế giới</i>	12
<i>1.1.2 Khái niệm buôn bán phụ nữ và trẻ em, tội phạm buôn bán phụ nữ và trẻ em</i>	13
1.2. Tình hình buôn bán phụ nữ, trẻ em và công tác phòng chống tội phạm mua bán phụ nữ, trẻ em ở Việt Nam	19
<i>1.2.1 Các con đường buôn bán phụ nữ và trẻ em ở Việt nam</i>	20
<i>1.2.2. Tình hình hình chung và đặc điểm đối tượng phạm tội</i>	20
<i>1.2.3 Công tác phòng chống mua bán phụ nữ và trẻ em ở Việt Nam</i>	25
1.3 Nguyên nhân và hậu quả của nạn buôn bán trẻ em ở Việt Nam.	27
<i>1.3.1 Nguyên nhân của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em</i>	27
<i>1.3.2 Hậu quả của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em</i>	29
Chương 2: THỰC TRẠNG MUA BÁN PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM NGƯỜI H'MÔNG Ở SI MA CAI, LÀO CAI	31

2.1. Khái quát về huyện Si Ma Cai và người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai.	31
2.1.1 Huyện Si Ma Cai, Lào Cai	31
2.1.1.1. Đặc điểm tự nhiên	31
2.1.1.2 Đặc điểm xã hội	34
2.1.2. Người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai	36
2.2 Nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai	41
2.2.1. Tình hình chung của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai	41
2.2.2. Nhận diện đối tượng phạm tội buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai	45
2.2.2.1. Về nhân thân tội phạm	45
2.2.2.2. Thủ đoạn gây án	50
2.2.2.3. Các phương thức hình thành đường dây buôn bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới Việt – Trung.	57
2.2.3. Nhận diện nạn nhân bị buôn bán	58
2.3. Tình hình nạn nhân bị buôn bán trở về sinh sống tại địa phương.	62
2.3.1 Cách thức trở về địa phương	62
2.3.2. Trạng thái tâm lí nạn nhân khi trở về	63
2.3.3 Cuộc sống sau khi trở về địa phương	63
2.3.4. Chính sách của chính quyền địa phương hỗ trợ nạn nhân bị buôn bán trở về:	64
2.4 Hiểu biết của người dân về buôn bán phụ nữ và trẻ em	67
2.5 Hậu quả của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai.	73
2.5.1. Đối với nạn nhân	73

2.5.2 Đối với gia đình nạn nhân	74
2.5.3. Đối với xã hội	75
2.5.4 Hậu quả đối với nhà nước	76
Chương 3: NGUYÊN NHÂN VÀ GIẢI PHÁP PHÒNG CHỐNG NẠN BUÔN BÁN PHỤ NỮ VÀ TRẺ EM NGƯỜI H’MÔNG Ở SI MA CAI, LÀO CAI	78
3.1 Nguyên nhân của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H’mông ở Si Ma Cai, Lào Cai	78
3.1.1. Do hoàn cảnh kinh tế	78
3.1.2 Do hoàn cảnh xã hội vùng biên	79
3.1.3. Do văn hóa tộc người, nhận thức và thái độ của người dân về hành vi buôn bán phụ nữ và trẻ em	80
3.1.4. Nguyên nhân từ công tác phòng, chống buôn bán người ở địa phương	84
3.2. Các giải pháp phòng, chống nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H’mông ở Si Ma Cai, Lào Cai.	85
3.3. Đề xuất của người nghiên cứu	90
KẾT LUẬN	98

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Từ xưa phụ nữ Việt Nam đã được đề cao và coi trọng trong gia đình. Bên ngoài họ tuy không tham gia các công việc xã hội nhưng trong gia đình họ lại là những “nội tướng”. Ông cha ta đã có câu “lệnh ông không bằng cồng bà” để nói lên vai trò của người phụ nữ trong gia đình. Ngày nay khi xã hội phát triển, người phụ nữ càng có cơ hội thể hiện khả năng, vai trò của mình. Nhà nước đang đẩy mạnh thực hiện bình đẳng giới, tạo điều kiện để phụ nữ tham gia công tác xã hội và thể hiện năng lực của mình. Trong khi cả xã hội tôn vinh, đề cao, bảo vệ người phụ nữ thì không ít cá nhân vì tiền, vì lợi nhuận trước mắt đã đi ngược lại tiến bộ chung của xã hội. Họ đã chà đạp lên người phụ nữ, họ coi phụ nữ như một món hàng và lừa bán để kiếm lời. Nạn buôn bán phụ nữ đã đi ngược lại xu thế chung của xã hội là tôn vinh, đề cao người phụ nữ.

Bên cạnh đó, trẻ em cũng rất được nhà nước quan tâm, chú ý. Trẻ em là mầm non, là tương lai của đất nước. Đó là những hạt giống của nước nhà, sau này sẽ xây dựng, bảo vệ đất nước. Nhà nước ta coi trọng việc chăm sóc và bảo vệ trẻ em cũng chính là xây dựng, bảo vệ tương lai của nước nhà. Cả xã hội lúc nào cũng luôn quan tâm và bảo vệ trẻ em, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em có cơ hội phát triển. Cũng chỉ vì tiền mà có những cá nhân đã không ngần ngại khi đem cả trẻ em – tương lai của đất nước, bán như một món hàng. Điều này đã đi ngược lại xu thế chung của thế giới, đi ngược lại chính sách của Đảng và nhà nước ta.

Mặt khác buôn bán phụ nữ và trẻ em còn vi phạm nghiêm trọng quyền con người. Con người là trung tâm của vũ trụ, là chủ nhân của thế giới. Xã hội càng phát triển thì con người càng được quan tâm, đề cao. Vậy mà ngày nay,

trong xã hội hiện đại này một số cá nhân vẫn coi con người như một món hàng và đem bán. Khi trở thành hàng hoá thì các quyền cơ bản của con người đã bị tước đoạt. Xã hội phát triển mục đích duy nhất là để phục vụ cuộc sống của con người làm cho cuộc sống ngày càng tiến bộ văn minh. Vì vậy chúng ta cần phải tham gia góp phần vào việc phòng, chống buôn bán người, nhất là buôn bán phụ nữ và trẻ em. Để từ đó đảm bảo quyền con người không bị vi phạm.

Ngoài ra nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em còn gây ra hậu quả nghiêm trọng, ảnh hưởng tới người bị hại, tới gia đình của họ, tới xã hội và nhà nước. Các nạn nhân thì bị xúc phạm, đe dọa tới tính mạng và nhân phẩm. Họ không chỉ bị thiệt hại về vật chất mà còn tổn thương về tinh thần. Họ sống trong lo âu buồn bã. Ngay cả khi trở về thì hình ảnh cuộc sống trước đó vẫn đeo bám họ. Gia đình nạn nhân thì lo lắng khi con bị mất tích, hoảng hốt náo loạn đi dò hỏi tung tích. Mất tiền của đi tìm con, tìm cháu. Đối với xã hội thì cuộc sống bình yên của làng xã bị đảo lộn. Người ta sống trong căng thẳng vì sợ lừa đảo và ngờ vực nhau. Nhà nước mất tiền của cho các chương trình phòng, chống nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em, mất đi hàng vạn lao động nữ trẻ khỏe. Đặc biệt nạn buôn bán phụ nữ còn làm cho tệ nạn mại dâm ngày càng phát triển vì các phụ nữ bị lừa bán thường bị bán vào các ổ mại dâm. Một hậu quả rất lớn của nạn buôn bán phụ nữ là sinh ra một thế hệ con lai. Khi lớn lên các cháu sẽ mặc cảm và tự ti về hoàn cảnh của mình và còn gặp khó khăn trong việc đi học, xin việc sau này. Vì các phụ nữ bị đem bán làm vợ cho đàn ông nước ngoài thường không có đăng kí kết hôn, sống chui lủi, lén lút, sợ chính quyền phát hiện.

Nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em ở vùng núi biên giới ngoài những hậu quả trên còn gây ra một hậu quả đặc biệt nghiêm trọng nữa là ảnh hưởng đến an ninh, chính trị vùng biên, đụng chạm đến vấn đề nhạy cảm trong quan hệ ngoại giao giữa nước ta và nước bạn. Ví dụ như ở huyện Si Ma Cai, Lào Cai. Si Ma Cai là một huyện vùng cao của tỉnh Lào Cai, giáp với nước bạn Trung

Quốc. Dân số đa phần là người dân tộc thiểu số, trong đó người H'mông chiếm 78,85% dân số toàn huyện. Đời sống của bà con dân tộc ở đây đặc biệt khó khăn. Một thực tế đang xảy ra ở Si Ma Cai ảnh hưởng tới đời sống của bà con dân tộc ở đây chính là nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em. Cuộc sống đã khó khăn nay lại thêm tình trạng này làm cho cuộc sống của bà con ở đây thêm phần phức tạp, ảnh hưởng tới tâm lí của người dân. Bà con dân tộc ở vùng biên giới là một phần máu thịt của tổ quốc đồng thời cũng là các chiến sĩ bảo vệ biên cương của tổ quốc. Họ chính là phen dậu, là tấm áo giáp bảo vệ tổ quốc. Khi mà cuộc sống của họ không ổn định, bị đảo lộn thì cũng chính là tấm áo giáp của nước nhà không còn an toàn. Và từ đó ảnh hưởng đến an ninh, sự bình yên của tổ quốc. Nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em ở đây còn đụng chạm đến những vấn đề nhạy cảm trong quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Trung Quốc. Bà con dân tộc ở vùng biên Si Ma Cai là một phần cơ thể của nước nhà. Họ chính là những cột mốc sống, ngày ngày bảo vệ biên giới. Chúng ta phải biết ơn và tri ân tới họ. Chúng ta hãy chung tay đấu tranh, phòng ngừa nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em ở vùng biên Si Ma Cai để giúp cho cuộc sống của bà con dân tộc ở đây được bình yên hơn cũng chính là gián tiếp bảo vệ tấm áo giáp của nước nhà.

Chính vì những lí do trên đây mà chúng tôi quyết định chọn đề tài Nạn Buôn Bán Phụ Nữ Và Trẻ Em Người H'mông Ở Si Ma Cai, Lào Cai làm đề tài khoá luận tốt nghiệp của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu đề tài

Hiện nay tình hình tội phạm buôn bán người nói chung và buôn bán phụ nữ và trẻ em nói riêng ở nước ta và trên thế giới đang diễn ra vô cùng phức tạp và mang tính toàn cầu. Nó xâm phạm đến quyền cơ bản của con người và trực tiếp xâm hại đến nhân phẩm, giá trị đạo đức và tinh thần của phụ nữ và trẻ em. Ngoài ra còn làm phức tạp thêm tình hình an ninh trật tự,

kinh tế xã hội của đất nước. Vì vậy vấn đề phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ và trẻ em nói riêng và buôn bán người nói chung đã và đang được sự quan tâm chú ý của nhà nước cũng như mỗi thành viên trong xã hội. Đã có nhiều công trình, bài viết đề cập trên những phương diện khác nhau như các công trình của Học viện Cảnh sát Nhân dân, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học về giới - gia đình - phụ nữ.

Có một số sách chuyên khảo phục vụ công tác điều tra như: Hoạt động điều tra các vụ án buôn bán phụ nữ và trẻ em của tập thể tác giả PGS. TS Nguyễn Văn Cảnh (chủ biên), TS Cán Văn Chúc, ThS Nguyễn Hoàng Minh, CN Hoàng Anh Tuấn; Công tác phòng chống tội phạm mua bán phụ nữ, trẻ em ở Việt Nam của tiến sĩ luật học Trần Minh Hương - Học viện Cảnh sát Nhân dân; Sổ tay hướng dẫn điều tra vụ án của Phạm Văn Hùng, Nguyễn Đình Long...

Ngoài ra Trung tâm nghiên cứu và ứng dụng khoa học về giới – gia đình - phụ nữ (SAGAS) cũng có những công trình nghiên cứu như: Ngăn chặn buôn bán phụ nữ và trẻ em, Chương trình hành động về phòng, chống buôn bán phụ nữ và trẻ em ở Việt Nam, Báo cáo kết quả khảo sát tình hình nạn nhân buôn bán ra nước ngoài hồi hương trở về....

Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cũng đã có những nghiên cứu bước đầu về nguyên nhân và hậu quả của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em để phục vụ cho công tác tuyên truyền như: Sổ tay tuyên truyền hoạt động phòng, chống buôn bán người; Phòng chống buôn bán phụ nữ và trẻ em qua biên giới của PGS.TS Lê Thị Quý....

Đề tài phòng, chống buôn bán phụ nữ và trẻ em còn được đề cập ở một số bài viết trên báo, tạp chí chuyên ngành như: Tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em xuyên quốc gia - những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả điều tra, khám phá của Trần Hữu Ứng, tạp chí Công an Nhân dân, số 10, trang 73; Công tác

đấu tranh phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em, tạp chí Công an Nhân dân, số 10, trang 70.

Mặc dù có rất nhiều nghiên cứu, bài viết đề cập đến đề tài buôn bán phụ nữ và trẻ em nhưng trên thực tế chưa có công trình nào nghiên cứu dưới góc độ văn hoá, đặc biệt là đề cập đến nạn nhân là người dân tộc thiểu số. Do đó trên cơ sở tiếp thu một cách có chọn lọc các kết quả nghiên cứu trên với thời gian và trình độ có hạn chúng tôi chỉ tập trung nghiên cứu Nạn Buôn Bán Phụ Nữ và Trẻ Em Người H'mông ở huyện Si Ma Cai, Lào Cai.

3. Mục đích nghiên cứu

Nạn buôn bán người nói chung và buôn bán phụ nữ và trẻ em nói riêng đã gây ra nhiều hậu quả với nạn nhân, gia đình và xã hội, nhà nước. Đặc biệt là ở vùng biên giới nó còn ảnh hưởng tới an ninh, chính trị, đụng chạm đến những vấn đề nhạy cảm trong quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Trung Quốc. Vì vậy chúng tôi nghiên cứu đề tài này nhằm mục đích là tìm hiểu thực trạng, nguyên nhân, hậu quả của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai, từ đó mạnh dạn đề xuất một số giải pháp nhằm phòng, chống nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em tại địa phương này.

4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Để hoàn thành đề tài này chúng tôi dựa trên cơ sở lí luận của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Các phương pháp chúng tôi đã sử dụng để nghiên cứu gồm:

- Phương pháp điền dã dân tộc học, cụ thể là quan sát, phỏng vấn, chụp ảnh, ba cùng với dân...;
- Phương pháp nghiên cứu của xã hội học, cụ thể là phát phiếu điều tra, phỏng vấn;
- Phương pháp phân tích tư liệu thông qua sách, báo, thông tin trên các trang web điện tử, trên đài phát thanh, đài truyền hình.

5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai. Để tìm hiểu căn nguyên của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em ở Si Ma Cai thì văn hóa, lối sống, đời sống kinh tế, xã hội của địa phương cũng là đối tượng của nghiên cứu này.

Khách thể nghiên cứu: Những phụ nữ và trẻ em người H'mông bị lừa bán sang Trung Quốc ở Si Ma Cai, Lào Cai.

6. Nội dung nghiên cứu

Đề tài của chúng tôi ngoài phần mở đầu và kết luận có 3 chương chính sau:

- Chương 1: Khái quát về nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em ở Việt Nam
- Chương 2: Thực trạng buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai
- Chương 3: Nguyên nhân và giải pháp phòng chống nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em người H'mông ở Si Ma Cai, Lào Cai

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Chỉ đạo 130/ CP (2006), *Các văn bản của Liên Hiệp Quốc và hợp tác quốc tế về phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em*. NXB Công an nhân dân.
2. Ban chỉ đạo 130/CP (2008), *Báo cáo kết quả khảo sát tình hình nạn nhân bị buôn bán ra nước ngoài hồi hương trở về*. Trung tâm SAGA.
3. Nguyễn Văn Cảnh (2007), *Hoạt động điều tra các vụ án buôn bán phụ nữ và trẻ em*. NXB Công an nhân dân.
4. Phạm Văn Hùng (2004), *Quán triệt chương trình hành động phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ , trẻ em từ 2004 đến 2010*. Tạp chí Công an nhân dân, tr79.
5. Trần Minh Hường (2008), *Công tác phòng chống tội phạm mua bán phụ nữ, trẻ em ở Việt Nam*. NXB Lao Động.
6. Nguyễn Chí Huyên (chủ biên), Hoàng Hoa Toàn, Lương Văn Bảo (2000), *Nguồn gốc lịch sử tộc người vùng biên giới phía Bắc Việt Nam*. NXB Văn hóa dân tộc.
7. Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam (2009), *Sổ tay tuyên truyền hoạt động phòng chống buôn bán người*. NXB Phụ nữ.
8. Phạm Văn Hùng, Trương Trung Thu, Nguyễn Đình Long (2007), *Sổ tay hướng dẫn điều tra vụ án buôn bán người*. NXB Phụ nữ.
9. Phạm Hồng Hải (2005), *Phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội bảo đảm phát triển bền vững*. Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, số 5, tr 77-80.
10. Xuân Mai (2004), *Làm gì để chặn đứng hoạt động buôn bán phụ nữ, trẻ em qua biên giới*. Tạp chí Công an nhân dân, số 146, tr3.

11. Quốc hội (1992), Luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, NXB Sự thật Hà Nội
12. Hoàng Nam (1994), *Dân tộc Mông ở Việt Nam*. NXB Văn hóa dân tộc.
13. Trần Hữu Ứng (2004), *Tội phạm buôn bán phụ nữ trẻ em xuyên quốc gia – những giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả điều tra khám phá*. Tạp chí Công an nhân dân , số 10, tr 73.
14. Nguyễn Mạnh Tề (2004), *Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ và trẻ em*. Tạp chí Công an nhân dân, số 10, tr 70.
15. Trần Hữu Sơn (1996), *Văn hóa H'mông*. NXB Văn hóa dân tộc.
16. Chu Thái Sơn (chủ biên), Trần Thị Thu Thủy, *Người H'mông*. NXB Trẻ Thành phố Hồ Chí Minh.
17. Vũ Quốc Khánh(chủ biên), Khổng Diễm, Phạm Quang Hoàn (2005), *Người H'mông ở Việt Nam*. NXB Thông Tấn.
18. Đỗ Thị Ninh Xuân (2005), *Buôn bán phụ nữ trẻ em ra nước ngoài, một tệ nạn cần được phòng chống từ cộng đồng*. Tạp chí Lao động xã hội, số 263, tr7-9.